TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2025/QĐCNTTLH	*Hưng Yên, ngày 26 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị N và anh Đặng Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" đề ngày 15 tháng 10 năm 2025 của chị Nguyễn Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- ***Người khởi kiện***: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984.

- ***Người bị kiện***: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Đặng Văn T thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị N và anh T có 02 con chung là Đặng Văn H, sinh ngày 26/8/2009 và Đặng Văn H1, sinh ngày 29/11/2018. Anh T nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Chị N nhận cấp dưỡng nuôi 02 con chung 1.000.000đồng/1 con/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 11/2025 đến khi con chung

tròn 18 tuổi.

Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

-Về quan hệ tài sản chung: Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8-Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 8-Hưng Yên;
- UBND xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên.
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Đức